

Bản án số: 124/2021/HSST

Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Hoàng Hạnh
2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 943/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian tiếp tục phiên tòa số: 1003/TB-TA ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

HQC, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quốc H (chết) và bà Trần Thị Thanh H (chết); chưa có vợ con; tiền án: Ngày 18 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số: 87/2018/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993;

Chỗ ở hiện nay: Số 55 TT, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 19 giờ 20 phút ngày 17 tháng 5 năm 2021, bị cáo HQC chuẩn bị 01 cò lè, 01 dụng cụ bẻ khóa xe tự chế và 01 con dao bấm rồi đi bộ đến Công viên 23/9, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến lề đường Công viên 23/9, đối diện nhà số 187 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì bị cáo C phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số: 62M3 – 9459 của ông Nguyễn Văn T đang dựng không có người trông coi nên dùng dụng cụ mang theo bẻ khóa rồi điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, ông ĐH, ông ĐL trình sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 1 tuần tra chứng kiến sự việc nên tiến hành truy đuổi C đến giao lộ Trần Hưng Đạo – Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 thì bắt giữ được bị cáo C cùng vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục 17, 18)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, bị cáo C khai nhận đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai bị cáo C phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản đối chất, kết quả thực nghiệm điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được. (Bút lục 103 – 114)

Theo bản kết luận số: 142/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số: 62M3 – 9459, trị giá 8.000.000 đồng. (Bút lục 29 – 32).

Bản cáo trạng số: 116/CT-VKSQ1 ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo HQC về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị

cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển số 62M3 – 9459 đã thu hồi trả lại bị hại là ông Thương và ông Thương không có yêu cầu nào nên không xét.

- 01 dụng cụ bẻ khóa xe tự chế không thu hồi được nên không xét.

- 01 cờ lê kim loại màu trắng, có ghi chữ “QIAMANDY BRAND”; 01 dao bấm bằng kim loại, dài 20 cm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, số imei 1: 358860089214675, số imei 2: 358861089214673; 01 điện thoại di động hiệu Masstel X5, số imei 1: 86592503194221, số imei 2: 86592503019239 cần xem xét trả lại bị cáo C, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần dài màu đen và 01 túi đeo màu đen cần tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản hoạt động điều tra, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thực nghiệm điều tra,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại lễ đường Công viên 23/9, đối diện nhà số 187 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo C đã có hành vi lợi dụng sự không đề ý của ông Thương lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số: 62M3 – 9459 điều khiển xe bỏ chạy, sau đó bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 8.000.000 đồng nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển số: 62M3 – 9459. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại bị hại là ông Thương và ông Thương không có yêu cầu nào nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 dụng cụ bẻ khóa xe tự chế, bị cáo dùng để bẻ khóa xe. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 cờ lê kim loại màu trắng, có ghi chữ “QIAMANDY BRAND”; 01 dao bấm bằng kim loại, dài 20 cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, số imei 1: 358860089214675, số imei 2: 358861089214673; 01 điện thoại di động hiệu Masstel X5, số imei 1: 86592503194221, số imei 2: 86592503019239, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu giữ là tài sản của bị cáo. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần dài màu đen và 01 túi đeo màu đen, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu giữ là của bị cáo. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo không nhận lại và xét không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội trộm cắp tài sản: Tuyên bố HQC, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo HQC 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 5 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

Trả lại bị cáo HQC 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, số imei 1: 358860089214675, số imei 2: 358861089214673; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel X5, số imei 1: 86592503194221, số imei 2: 86592503019239, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cờ lê kim loại màu trắng, có ghi chữ “QIAMANDY BRAND”; 01 (một) dao bấm bằng kim loại, dài 20 cm.

Tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 (một) quần dài màu đen và 01 (một) túi đeo màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 119/21-PNK ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo HQC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo HQC có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuấn

